

Thanh Hóa, ngày 14 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO THAM LUẬN
“Phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của
Trung tâm CNTT&TT, trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông giai đoạn
2025-2030”

Năm 2024, UBND tỉnh, Sở TT&TT giao cho TT CNTT&TT Thanh Hóa chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng đề án **“Phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm CNTT&TT Thanh Hóa giai đoạn 2025-2030”**, trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông Thanh Hóa.

Trung tâm CNTT&TT Thanh Hóa đã triển khai xây dựng xong đề án; hiện nay Đề án đang được xin ý kiến Bộ TT&TT, các Sở ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố để và tiếp thu hoàn thiện báo cáo UBND tỉnh trình Ban thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

Thứ nhất về mục tiêu:

Trong thời gian tới xây dựng Trung tâm CNTT&TT có các chức năng nhiệm vụ mới phù hợp thực tiễn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông, chuyển đổi số và đô thị thông minh; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Trung tâm CNTT&TT, phát triển hạ tầng CN hiện đại, đảm bảo an toàn thông tin mạng và nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ nhân lực, nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, khai thác tối đa các công nghệ số và dữ liệu, mở rộng hợp tác, thúc đẩy và huy động các nguồn lực để cung cấp các dịch vụ số phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng thuận tiện, dễ dàng, an toàn. Phát triển chính quyền số, tạo động lực phát triển kinh tế số, kinh tế dữ liệu, phục vụ tốt cho công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thanh Hóa trong giai đoạn 2025-2030. Phấn đấu trở thành Trung tâm nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng, nền tảng số, công nghệ số, đổi mới sáng tạo về chuyển đổi số và đô thị thông minh của khu vực các tỉnh khu vực Bắc Trung Bộ vào năm 2030.

Thứ hai, về thực trạng hoạt động của Trung tâm CNTT&TT Thanh Hóa

Trung tâm CNTT&TT hiện có cơ cấu tổ chức gồm Giám đốc, 02 Phó Giám đốc và 03 phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- (1) Phòng Tổng hợp – Hành chính
- (2) Phòng Đào tạo và Dịch vụ
- (3) Phòng Quản trị hệ thống

Với tổng số người làm việc hiện nay của Trung tâm là 19 người, trong đó:

14 biên chế và 05 hợp đồng lao động.

Trung tâm CNTT&TT có nhiều điểm mạnh như vị trí chiến lược; có kinh nghiệm quản lý và vận hành các hệ thống thông tin quan trọng và tập trung phục vụ khối các CQNN; đội ngũ nhân lực chuyên môn cao và nhận được sự quan tâm, hỗ trợ mạnh mẽ từ lãnh đạo tỉnh. Các cơ hội từ xu hướng chuyển đổi số, sự phát triển của công nghệ 4.0, chính sách hỗ trợ của chính phủ và nhu cầu cao về dịch vụ CNTT trong tỉnh cũng tạo điều kiện thuận lợi cho Trung tâm.

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại Trung tâm vẫn đối mặt với nhiều khó khăn và hạn chế, cụ thể:

1. Thách thức từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0: Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang đặt ra yêu cầu cấp bách về chuyển đổi số, đòi hỏi phải có sự đầu tư và nâng cấp mạnh mẽ về công nghệ và nhân lực để thích ứng và phát triển.

2. Cạnh tranh trong lĩnh vực CNTT: Trung tâm gặp khó khăn trong việc cạnh tranh với các doanh nghiệp CNTT trong và ngoài tỉnh, đặc biệt trong việc tư vấn, giám sát, quản lý và triển khai các dự án CNTT do thiếu các nhân lực có đủ năng lực, yêu cầu về chuyên môn và yêu cầu chuyên ngành hỗ trợ.

3. Các chỉ số cạnh tranh của tỉnh: Các chỉ số xếp hạng về năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số chuyển đổi số quốc gia của tỉnh còn thấp. Ứng dụng CNTT không chỉ cải thiện quy trình làm việc và nâng cao chất lượng dịch vụ công mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho môi trường kinh doanh và thúc đẩy chuyển đổi số, góp phần nâng cao các chỉ số PCI, PAR INDEX và chỉ số chuyển đổi số quốc gia của tỉnh. Việc nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm CNTT&TT sẽ đóng góp quan trọng vào việc cải thiện các chỉ số này.

4. Vai trò bảo đảm ATTT mạng: Với việc hệ thống các phần mềm dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các đơn vị đều được đưa về vận hành tập trung tại Trung tâm dữ liệu tỉnh ngày càng nhiều, vai trò của Trung tâm CNTT&TT trong việc bảo đảm ATTT mạng trở nên cực kỳ quan trọng. Trung tâm chịu trách nhiệm giám sát, bảo vệ và xử lý các sự cố an ninh mạng, đảm bảo các hệ thống thông tin hoạt động thông suốt, an toàn và hiệu quả.

5. Khó khăn về hạ tầng công nghệ: Hạ tầng công nghệ thông tin hiện tại chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển, vận hành các hệ thống thông tin hiện đại và bảo đảm ATTT trong bối cảnh các cuộc tấn công mạng ngày càng phức tạp, trình độ cao, sử dụng các công nghệ mới.

6. Hạn chế về cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ:

- Cơ cấu tổ chức chưa tối ưu, còn thiếu chức năng nhiệm vụ quan trọng để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của quá trình chuyển đổi số và xây dựng chính quyền số trên địa bàn tỉnh.

- Nguồn nhân lực hiện có chưa đủ về số lượng và chất lượng để thực hiện các nhiệm vụ phức tạp, đòi hỏi cao về chuyên môn của công tác quản trị, vận hành các Trung tâm dữ liệu, Trung tâm giám sát ATTT mạng, Trung tâm IOC Thanh Hóa; công tác bảo đảm ATTT. Với chủ trương tổ chức lại các đơn vị sự

ng nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông đang được Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông quan tâm triển khai thì Trung tâm CNTT&TT cần phải định vị để trở thành nòng cốt, phát triển, hoạt động hiệu quả trên địa bàn tỉnh theo tinh thần, mục tiêu của Nghị quyết số 19-NQ/TW2 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Vì vậy, việc xây dựng Đề án **“Phát triển nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của Trung tâm CNTT&TT Thanh Hóa giai đoạn 2025-2030”** là rất cần thiết. Đề án nhằm bổ sung, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ, kiện toàn cơ cấu tổ chức và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hạ tầng công nghệ để tăng cường hiệu quả hoạt động của Trung tâm, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của tỉnh trong giai đoạn tiếp theo. Việc xây dựng Đề án là bước đi thiết yếu để Trung tâm có thể thích ứng và đóng góp hiệu quả hơn trong giai đoạn mới.

Theo đề án Trung tâm CNTT&TT được cơ cấu tổ chức gồm 5 phòng chuyên môn, nghiệp vụ như sau:

(1) Phòng Hành chính - Quản trị

- Quản lý Tòa nhà CNTT tỉnh: Bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài sản của Tòa nhà CNTT tỉnh và của Trung tâm CNTT&TT.

- Cung cấp dịch vụ hành chính: Văn phòng phẩm, trang thiết bị làm việc, vệ sinh và an ninh cho Tòa nhà CNTT tỉnh.

- Hậu cần: Tổ chức và quản lý các dịch vụ hậu cần cho các sự kiện, hội nghị, hội thảo tại Tòa nhà CNTT tỉnh.

- Quản lý tài sản: Theo dõi, kiểm kê, bảo quản và quản lý tài sản, đảm bảo sử dụng hiệu quả và tiết kiệm.

(2) Phòng Kế hoạch - Tổng hợp

- Tham mưu tổng hợp: Cung cấp thông tin, báo cáo và tham mưu cho lãnh đạo về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Trung tâm.

- Kế hoạch: Lập kế hoạch ngắn hạn và dài hạn cho các hoạt động và dự án của Trung tâm.

- Tổ chức cán bộ: Quản lý công tác tổ chức và nhân sự, bao gồm tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân lực.

- Quan hệ công tác: Đầu mối phối hợp và quan hệ với các cơ quan, đơn vị bên ngoài theo sự chỉ đạo của lãnh đạo Trung tâm.

- Hành chính: Quản lý công tác hành chính văn phòng, bao gồm lưu trữ văn bản, quản lý con dấu, tiếp nhận và xử lý công văn, giấy tờ.

(3) Phòng Hạ tầng số

- Quản lý hạ tầng số: Quản lý và vận hành các hệ thống mạng, máy chủ, Trung tâm dữ liệu và các thiết bị CNTT.

- ATTT: Đảm bảo an ninh mạng và xử lý các sự cố ATTT, giám sát và bảo vệ dữ liệu.

- Phát triển hạ tầng: Lên kế hoạch và thực hiện các dự án phát triển và nâng cấp hạ tầng CNTT.

- Hỗ trợ kỹ thuật: Cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho các bộ phận khác trong Trung tâm và các cơ quan, đơn vị liên quan.

(4) Phòng Nghiên cứu và Phát triển Công nghệ

- Nghiên cứu công nghệ: Nghiên cứu và phát triển các công nghệ mới liên quan đến CNTT và truyền thông.

- Dự án R&D: Thực hiện các dự án nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), chuỗi khối (blockchain), dữ liệu lớn (Big Data) và các công nghệ mới khác.

- Hợp tác nghiên cứu: Phối hợp với các trường đại học, viện nghiên cứu và các tổ chức trong và ngoài nước để triển khai các dự án nghiên cứu và phát triển công nghệ.

- Ứng dụng công nghệ: Ứng dụng và triển khai các giải pháp công nghệ mới vào thực tiễn hoạt động của Trung tâm và các cơ quan, đơn vị liên quan.

(5) Phòng Hợp tác và Phát triển Dịch vụ số

- Phát triển dịch vụ số: Phát triển và cung cấp các dịch vụ số phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về CNTT, ATTT cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cá nhân

- Hợp tác quốc tế: Thúc đẩy hợp tác quốc tế và huy động các nguồn lực từ các trường, viện, tổ chức trong và ngoài nước.

- Dự án PPP: Quản lý và triển khai các dự án hợp tác công-tư (PPP) và các dự án đầu tư liên quan đến CNTT và truyền thông.

- Chuyên đổi số: Tư vấn dịch vụ, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong việc triển khai chuyển đổi số và ứng dụng các công nghệ mới.

- Marketing dịch vụ: Xây dựng và triển khai các chiến lược marketing để quảng bá và phát triển các dịch vụ số của Trung tâm.

Trên đây là báo cáo tham luận của Trung tâm CNTT&TT Thanh Hóa về “Phát triển, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm CNTT&TT, trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông giai đoạn 2025-2030”.

TRUNG TÂM CNTT&TT THANH HÓA